


27-27203-12

4 vỉ x 15 viên

BỘ Y TẾ
CỤC QUẢN LÝ DƯỢC
ĐÃ PHÊ DUYỆT

 Ngày: 22/06/2017

GINKGO BILOBA EXTRACT 40 MG

Superkan

GINKGO BILOBA EXTRACT 40 MG
(equivalent to 9,6 mg of total flavonoid)

 **MEDIPLANTEX**

60 film coated tablets

Composition: Each tablet contains Ginkgo biloba extract..... 40 mg (equivalent to 9,6 mg of total flavonoid)
Excipientsq.s.f 1 film coated tablet

Indications, contra-indication, dosage, administration and other information:
See the leaflet enclosed.

Storage: Stored in a dry place, protected from light, below 30°C.
Specifications: In house.
SDK/Reg.No.:.....
Keep out of reach of children.
Read carefully the leaflet before use.

Superkan

CAO KHÔ LÁ BẠCH QUẢ 40 MG
(tương đương 9,6 mg flavonoid toàn phần)

 **MEDIPLANTEX**

Hộp 4 vỉ x 15 viên nén bao phim


CÔNG TY CP DƯỢC TRUNG ƯƠNG MEDIPLANTEX
 Trụ sở: 358 Giải Phóng, Phường Liệt, Thanh Xuân, Hà Nội
 SX tại: 356 Giải Phóng, Phường Liệt, Thanh Xuân, Hà Nội


Thành phần: Mỗi viên có chứa Cao khô lá Bạch quả.....40 mg (tương đương với 9,6 mg flavonoid toàn phần)
Tá dược.....vừa đủ 1 viên nén bao phim

Chỉ định, chống chỉ định, cách dùng, liều dùng và các thông tin khác:
Xin đọc trong tờ hướng dẫn sử dụng

Bảo quản: Nơi khô, tránh ánh sáng, nhiệt độ dưới 30°C
Tiêu chuẩn: TCCS
Để xa tầm tay của trẻ em.
Đọc kỹ hướng dẫn sử dụng trước khi dùng
Số lô SX/ Lot.No:
Ngày SX/ Mfd:
Hạn dùng/ Exp:

Hà nội, ngày 6 tháng 6 năm 2016


PHÓ TỔNG GIÁM ĐỐC
 Ds. Hà Xuân Sơn

2 vỉ x 15 viên

8 935041 001353





Superkan

GINKGO BILOBA EXTRACT 40 MG
(equivalent to 9,6 mg of total flavonoid)



30 film coated tablets

Composition: Each tablet contains
Ginkgo biloba extract..... 40 mg
(equivalent to 9,6 mg of total flavonoid)
Excipientsq.s.f 1 film coated tablet

Indications, contra-indication, dosage, administration and other information:
See the leaflet enclosed.

Storage: Stored in a dry place, protected from light, below 30°C.

Specifications: In house.
SDK/Reg.No.:.....
Keep out of reach of children.
Read carefully the leaflet before use.




Superkan

CAO KHÔ LÁ BẠCH QUẢ 40 MG
(tương đương 9,6 mg flavonoid toàn phần)



Hộp 2 vỉ x 15 viên nén bao phim

CÔNG TY CP DƯỢC TRUNG ƯƠNG MEDIPLANTEX
 Trụ sở: 358 Giải Phóng, Phường Liệt, Thanh Xuân, Hà Nội
 SX tại: 356 Giải Phóng, Phường Liệt, Thanh Xuân, Hà Nội



Thành phần: Mỗi viên có chứa
Cao khô lá Bạch quả40 mg
(tương đương với 9,6 mg flavonoid toàn phần)
Tá dược.....vừa đủ 1 viên nén bao phim

Chỉ định, chống chỉ định, cách dùng, liều dùng và các thông tin khác:
Xin đọc trong tờ hướng dẫn sử dụng

Bảo quản: Nơi khô, tránh ánh sáng, nhiệt độ dưới 30°C
Tiêu chuẩn: TCCS
Để xa tầm tay của trẻ em.
Đọc kỹ hướng dẫn sử dụng trước khi dùng
Số lô SX/ Lot.No:
Ngày SX/ Mfd:
Hạn dùng/ Exp:



Hà nội, ngày 6 tháng 6 năm 2016



PHÓ TỔNG GIÁM ĐỐC
DS. Hà Luân Sơn

TỜ HƯỚNG DẪN SỬ DỤNG THUỐC SUPERKAN

Thành phần: mỗi viên nén bao phim có chứa:

- Cao khô lá Bạch quả (*Extractum Folii Ginkgo biloba Siccus*).... 40mg (tương đương với 9,6mg flavonoid toàn phần)

- *Tá dược:* Lactose monohydrat, Microcrystalline cellulose (PH101), Tinh bột mì, Aerosil, Talc, Magnesi stearat, Titan dioxyd, Erythrosin, Oxyd sắt đỏ, Ponceau, Tartrazin, Eudragit E100, HPMC 606, PEG 6000, Tween 80 vừa đủ 1 viên.

Được lực học: Theo kết quả nghiên cứu trên in vitro và in vivo thì cao Bạch quả có các tác dụng sau:

- Cao Bạch quả có tác dụng điều hòa vận mạch trên toàn bộ mạch máu: động mạch, mao mạch, tĩnh mạch. Tác dụng phụ thuộc vào liều lượng và thay đổi tùy theo tính chất, đường kính và nguồn gốc của mô mạch máu. Ngoài ra còn phụ thuộc vào trương lực cơ bản và tình trạng của thành mạch, kích thích sự tiết EDRF từ nội mô (Endothelium derived relaxing factor).

- Cao Bạch quả chống phù mạch ở não lẫn ngoại biên, che chở hàng rào máu - não, máu - võng mạc.

- Cao Bạch quả ức chế yếu tố hoạt hóa tiểu cầu, ngăn chặn hiện tượng kết tập tiểu cầu, phòng sự tạo thành huyết khối và tai biến mạch máu não.

- Cao Bạch quả có tác dụng bảo vệ các neuron ở não và các tế bào thần kinh cảm giác.

- Cải thiện tuần hoàn máu: thuốc có tác dụng làm giảm độ nhớt máu và làm tăng độ đàn hồi của hồng cầu và bạch cầu, do đó làm tăng tuần hoàn máu.

Được động học:

- Cao bạch quả hấp thu hoàn toàn qua đường uống. Thuốc chủ yếu được hấp thu ở phần trên của đường tiêu hóa. Nồng độ đỉnh đạt được sau 1h30 phút.

- Thuốc được phân bố chủ yếu ở mắt, các loại mô hạch và thần kinh, đặc biệt là vùng dưới đồi, hồi hải mã và thể vân.

- Thuốc thải trừ qua đường niệu, thời gian bán hủy khoảng 4h30 phút.

Chỉ định:

- Điều trị mất trí nhớ ngắn hạn, thiếu nhạy bén và minh mẫn tâm thần, kém tập trung, trầm cảm.

- Điều trị trạng thái lão suy (kể cả bệnh Alzheimer)

- Điều trị hội chứng khập khiễng cách hồi, bệnh võng mạc (thoái hóa điểm vàng, bệnh võng mạc do đái tháo đường), các hội chứng thuộc thiếu năng tai trong (nhức đầu, chóng mặt, ù tai, lảng tai) ở người cao tuổi.

- Hỗ trợ điều trị các di chứng sau đột quỵ, chấn thương sọ não.

Liều lượng và cách dùng:

- Người lớn và trẻ em trên 12 tuổi: 2 viên/lần, 2-3 lần/ngày

- Uống sau bữa ăn, mỗi đợt dùng 4 - 6 tuần. Có thể dùng thuốc trong thời gian dài.

Chống chỉ định:

- Không sử dụng thuốc cho phụ nữ có thai, người đang có xuất huyết, rối loạn đông máu. Không dùng đồng thời với thuốc chi huyết.

Thận trọng:

- Thuốc này không phải là thuốc hạ huyết áp, không thể dùng để điều trị thay thế cho các thuốc chống cao huyết áp đặc trị.

- Thận trọng khi sử dụng thuốc trên bệnh nhân đang sử dụng thuốc chống đông máu, chống kết tập tiểu cầu, trẻ em dưới 12 tuổi.

Tác dụng không mong muốn:

- Rất hiếm gặp: Rối loạn tiêu hóa, nhức đầu, dị ứng da.

- Có thể kéo dài thời gian chảy máu.

Thông báo cho thầy thuốc tác dụng không mong muốn gặp phải trong khi sử dụng thuốc

Thời kì có thai và đang cho con bú:

- Chưa có các nghiên cứu đầy đủ, không nên dùng thuốc khi đang có thai hoặc đang cho con bú nếu không có hướng dẫn của thầy thuốc.

Người lái xe và vận hành máy móc: Được dùng.

Tương tác thuốc: Dùng đồng thời với các thuốc chống đông máu, thuốc chống kết tập tiểu cầu có thể làm tăng nguy cơ rối loạn chảy máu.

Quá liều và xử trí: Chưa có báo cáo về sử dụng quá liều.

Quy cách đóng gói: Hộp 02 vỉ, 4 vỉ x 15 viên

Hạn dùng: 36 tháng kể từ ngày sản xuất.

Bảo quản: Nơi khô, tránh ánh sáng, nhiệt độ dưới 30°C

Tiêu chuẩn áp dụng: TCCS

Đọc kỹ hướng dẫn sử dụng trước khi dùng

Để xa tầm tay của trẻ em

Nếu cần thêm thông tin xin hỏi ý kiến thầy thuốc

CTCP DƯỢC TW MEDIPLANTEX

Trụ sở: 358 Giải Phóng- Phương Liệt - Thanh Xuân- Hà Nội

ĐT: 04-38646111 Fax: 04-38646802

SX tại: 356 Giải Phóng- Phương Liệt – Thanh Xuân- Hà Nội



**TUQU.CỤC TRƯỞNG
P.TRƯỞNG PHÒNG**

Lỗ Minh Hùng



PHÓ TỔNG GIÁM ĐỐC

ĐS. Hà Xuân Sơn